

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ KONTUM  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110 /2021/HS-ST.

Ngày: 07/9/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa:* Bà Lê Thị Phương Loan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Tiền và bà Trần Thị Hoa Hồng

**- Thư ký Phiên tòa:** Bà Nguyễn Đỗ Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia Phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Quang Tr** (tên gọi khác: S), sinh ngày 15/9/1995 tại Kon Tum. Nơi cư trú: Số X đường L, tổ 1, phường N, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: thợ sơn; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang C (sinh năm 1970) và bà Nguyễn Thị Th (đã chết); trú tại: Số X đường L, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/05/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Kon Tum. (Có mặt tại Phiên tòa).

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Hi P, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Y đường L, tổ 2, phường N, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (vắng mặt).

*Những người chứng kiến:*

1/Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 5, phường N, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (vắng mặt).

2/ Anh Nguyễn Văn E, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ 3, phường N, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (vắng mặt).

3/ Nguyễn Văn Q, sinh năm 1998.

Địa chỉ: tổ 2, phường L, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (vắng mặt).

*Người tham gia tố tụng khác:* Ông Lê Quang C, sinh năm 1970.

Trú tại: 73 Lương Thế Vinh, tổ 1, phường N, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 18/05/2021, Lê Quang Tr đang ngồi chơi tại nhà của Nguyễn Văn Q cùng với B thì lên cơn nghiện ma túy. Lúc này, Tr mượn điện thoại của B để gọi cho H hỏi mua ma túy với giá 500.000 đồng thì H đồng ý và hẹn Tr đến công trường thôn 2, xã Hòa Bình để lấy ma túy. Sau đó, Tr điều khiển xe mô tô BKS 82 KA- 7346 và cầm theo điện thoại di động của B đi đến điểm hẹn. Khi đến nơi, Tr gọi cho H thì khoảng 5 phút sau đi đến chỗ Tr đang đứng. Tr đưa tiền cho H, H đưa lại cho Tr 01 gói thuốc lá con ngựa WHITE HORSE rồi bỏ đi. Tr mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có 70.000 đồng cùng 01 gói ma túy, Tr cất giấu gói thuốc lá trong túi quần bên trái và đi về. Khi Tr đi đến khu vực đường bao khu công nghiệp Hòa Bình thì bị tổ tuần tra công an phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi quần của Tr gói thuốc lá, bên trong có tiền và gói ma túy. Công an phường Nguyễn Trãi đã bàn giao Tr cùng tang vật cho Công an thành phố Kon Tum để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong gói ma túy trên.

Tại bản kết luận giám định số 96/KLGD- PC 09 ngày 24/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong tại phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,513 gam loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 109/CT- VKSTPKT ngày 10/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo Lê Quang Tr về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Quang Tr (tên gọi khác: S) từ 15 đến 18 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận; nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị sớm trở về với gia đình, cộng đồng xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 18/5/2021, Lê Quang Tr đã có hành vi tàng trữ 0,513 gam, là loại Methamphetamine trong túi

quần bên trái và bị bắt quả tang lúc 16 giờ 40 phút tại khu công nghiệp Hòa Bình, tổ 5, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

Hành vi của bị cáo đã đủ cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự hiện hành. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật phòng chống ma túy, không chỉ gây hại cho sức khỏe thể chất và tinh thần của bản thân mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác như nghiện hút, trộm cắp...v.v..., gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo Lê Quang Tr là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị cấm và thấy được tác hại của việc tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện nên rất nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Mức hình phạt 15 – 18 tháng tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với định lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ. Tuy nhiên, xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo một phần do hoàn cảnh gia đình bất hạnh: mẹ và em gái đều đã chết, cha nghiện rượu nên bị cáo bị thiếu thốn tình cảm gia đình và sự quan tâm, giáo dục của cha, mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo nhẹ hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát để thể thiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu; phạm tội do tuổi đời còn trẻ, chưa đủ bản lĩnh và kinh nghiệm sống để đối mặt với bi kịch gia đình.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này, còn có 02 đối tượng là B – người cùng chơi và cho bị cáo mượn điện thoại và H - người bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý là có căn cứ.

- Đối với ông Lê Quang C là người cho bị cáo mượn xe mô tô mang BKS 82KA- 7346 khi phạm tội nhưng ông C không biết việc bị cáo sử dụng xe mô tô trên đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum không xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01(Một) xe mô tô BKS: 82KA- 7346 là tài sản của anh Nguyễn Hoài P cho ông C mượn và ông C cho bị cáo Tr mượn sử dụng đi lại. Anh P và ông C không biết việc Tr sử dụng xe mô tô trên đi mua ma túy và cất giấu ma túy trong gói thuốc lá hiệu WHITE HORSE và không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum đã trả lại cho anh P và không đưa ra hình thức xử lý đối với ông C là phù hợp, Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với 0,503 gam Methamphetamine (Số ma túy còn lại sau khi giám định) bao gói mẫu vật trong phong bì số 96/KLGD- PC 09 của phòng Kỹ thuật Hình Sự - Công an tỉnh Kon Tum là vật cấm lưu hành và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu WHITE HORSE là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 Máy tính bảng mặt sau có ghi chữ HUAWEI và 01 điện thoại di động kiểu phím bấm, màu đen, mặt trước có ghi chữ COGO của bị cáo không liên quan đến vụ án nên thấy cần trả lại cho bị cáo.

- 01 Điện thoại di động kiểu phím bấm, màu trắng, mặt sau máy có ghi chữ NOKIA: Bị cáo khai đây là điện thoại bị cáo mượn của đối tượng tên B nhưng B không biết việc bị cáo sử dụng điện thoại gọi cho H. Tuy nhiên, cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng Biễn và ngoài lời khai của bị cáo thì không có căn cứ nào khác để xác định nội dung này. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại này là phù hợp.

- Số tiền 70.000 đồng là số tiền thừa của bị cáo được thối lại sau khi mua ma túy nên cần trả lại cho bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo Lê Quang Tr phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.**Tuyên bố bị cáo Lê Quang Tr (tên gọi khác Sin) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quang Tr 12 (*mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 18/5/2021.

**2.**Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Trả lại cho bị cáo Lê Quang Tr 01 máy tính bảng mặt sau có ghi chữ HUAWEI và 01 điện thoại di động kiểu phím bấm, màu đen, mặt trước có ghi chữ COGO; số tiền 70.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum ngày 24/5/2021.

Tịch thu tiêu hủy 0,503 gam (*Không thấy năm trăm lẻ ba gam*) Methamphetamine (số ma túy còn lại sau khi giám định) bao gói mẫu vật trong phong bì số 96/KLGD- PC 09 của phòng Kỹ thuật Hình Sự - Công an tỉnh Kon Tum là vật chứng không có giá trị sử dụng. 01 vỏ bao thuốc lá hiệu WHITE HORSE.

Tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 Điện thoại di động kiểu phím bấm, màu trắng, mặt sau máy có ghi chữ NOKIA.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/8/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum).

**3.** *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Quang Tr phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo trong 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP Kon Tum;
- CA thành phố Kon Tum;
- Chi cục THADS TP Kon Tum.
- UBND p. N, TP Kon Tum;
- Bị cáo; người có QLVNQLQ;
- Lưu hồ sơ VA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa Phiên tòa**

**THÀNH**

***Lê Thị Phương Loan***

